TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM ĐỘNG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2024/HSST
Ngày: 20.11.2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

+ Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Quốc Minh và bà Vũ Thị Liên.

- Thư ký phiên toà: bà Phạm Thị Thơ là Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Động.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Kim Động mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 đối với:

Bị cáo **An Văn V**, sinh năm 1963; nơi cư trú: thôn D, xã D, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Giới tính: nam; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: An Văn H (đã chết) và con bà: Lương Thị M (đã chết); vợ: Phạm Thị H; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1995 (đã chết); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/7/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1962; nơi cư trú: thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên (đã chết).

Người đại diện bị hại: ông Phan Văn T, sinh năm 1968, nơi cư trú: thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Phạm Thị H, sinh năm 1968, nơi cư trú: thôn D, xã D, huyện T, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 19/6/2024, An Văn V (có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ), điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an pha, biển số 89B1-997.49 đi theo hướng thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ tại đường gom có phân chia hai làn đường là làn đường theo hướng thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ và ngược lại. V điều khiển xe mô tô đi trong đường gom bên phải dành cho xe mô tô và xe thô sơ, ở làn đường theo hướng huyện Yên Mỹ đi thành phố Hưng Yên, với vận tốc khoảng 55km/h. Khi đến Km 16 + 300, đoạn đường nối cao tốc Hà nội - Hải Phòng và Cầu Giẽ - Ninh Bình thuộc địa phận thôn Động Xá, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên thì có 01 xe ô tô đi ngược chiều và đi ở làn đường dành cho xe ô tô theo hướng thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ, vượt đi sang làn đường dành cho xe ô tô tại làn đường hướng huyện Yên Mỹ đi thành phố Hưng Yên. Khi xe ô tô này đi vượt lên thì có ánh đèn xe chiếu sáng về phía Vinh làm V bị lóa mắt. Lúc này, V phát hiện phía trước cùng chiều có 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 89K7-9562 kéo theo xe kéo (gọi là xe bò cải tiến) chở cỏ và chuối do bà Nguyễn Thị M đang điều khiển (bà M có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ), xe mô tô của V đang điều khiển cách đuôi xe kéo của bà M khoảng từ 10m đến 15m. Khi xe ô tô trên đang vượt và đi ngang, song song với xe mô tô của V điều khiển thì V cũng định vượt xe mô tô của bà M nhưng do xe ô tô trên đang đi song song và khoảng cách gần nên V không vượt được. Do vậy, V tiếp tục điều khiển xe mô tô đi ở làn đường dành cho xe mô tô, đầu xe mô tô của V cách đuôi xe kéo của bà M khoảng 07 - 08m, do khoảng cách gần nên V chỉ kịp giảm ga, không kịp phanh nên bánh xe mô tô phía trước của V đã đâm vào phần đuôi xe kéo của bà M làm xe kéo bị bung ra khỏi xe mô tô bà M điều khiển và lật ngửa, xe mô tô bà M điều khiển bị đổ và đè lên người bà M tại vị trí miệng cống thoát nước giáp dải phân cách cứng. V cũng ngã ra đường và xe mô tô của V đổ đè lên người V. Sau đó, V đứng dậy dắt xe mô tô của mình đi lên dựng ở phía trước xe kéo và cùng một người dân dựng xe mô tô của bà M lên, và người dân này đã điện thoại gọi xe ô tô đưa bà M đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên nhưng bà M đã chết. V gọi điện cho con trai là anh An Quốc Đ đến và đưa V đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên. Kết quả xét nghiệm ma túy và nồng độ cồn đối với V là âm tính.

Biên bản khám nghiệm hiện trường, xác định tại Km 16 + 300, đường nối hai cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Cầu Giẽ - Ninh Bình, đoạn thuộc thôn Động Xá, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, xác định: Vị trí xảy ra tai nạn giao thông tại phần đường bên phải thuộc đường gom theo hướng huyện Yên Mỹ đi thành phố Hưng Yên, giáp với chiều đường theo hướng thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ. Lòng đường gom rộng 11m được chia thành hai làn đường theo hướng thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ và ngược lại được ngăn cách bằng vạch sơn vàng đứt đoạn. Tại làn đường theo hướng thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ được chia thành hai phần đường cho xe chạy là phần đường dành cho xe thô sơ, xe mô tô rộng 02m và phần đường dành cho xe mô tô, xe ô tô rộng 3,5m. Tại làn đường theo hướng huyện Yên Mỹ đi thành phố Hưng Yên được chia thành hai phần đường cho xe chạy là phần đường dành cho xe mô tô, xe ô tô rộng 3,5m và phần đường dành cho xe thô sơ, xe mô tô rộng 02m. Tiếp giáp phần đường xe thô sơ, xe mô tô là khu vực cống thoát nước rộng 01m. Tiếp giáp với cống thoát nước là dải phân cách cứng. Lấy cột tiêu ký hiệu số H2/16 ở bên phải chiều đường hướng thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ làm mốc cố định, chiều khám nghiệm theo hướng từ Bắc về Nam, lấy mép đường bên phải chiều đường trong cùng phía Tây làm mép chuẩn. Phía Bắc là hướng đi huyện Yên Mỹ, phía Nam là hướng đi thành phố Hưng Yên, phía Tây tiếp giáp là dải phân cách cứng và chiều đường theo hướng thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ, phía Đông là khu vực vườn chuối và cánh đồng. Cách mốc cố định 14,3m về phía Đông vuông góc với tâm vạch sơn trắng phân chia phần đường dành cho xe thô sơ, xe mô tô và phần đường dành cho xe ô tô, xe mô tô ở làn đường theo hướng huyện Yên Mỹ đi thành phố Hưng Yên là điểm vuông góc của mốc cố định. Từ điểm này cách 16,3m về phía Nam là điểm đầu vết cà số (1). Cách điểm đầu vết cà số (1) 50cm về phía Nam là điểm đầu vết mài nhựa số (2). Cách điểm đầu vết số (2) 1,45m về phía Nam là điểm đầu vết cà mặt đường đứt đoạn số (3), điểm đầu số (3) cách mép chuẩn 68m, điểm cuối nằm trong khu vực lòng đường thuộc phần đường dành cho xe mô tô, xe thô sơ chạy ở làn đường hướng huyện Yên Mỹ đi thành phố Hưng Yên, điểm cuối vết số (3) cách mép chuẩn 46cm và nằm trên mặt cống thoát nước. Cách điểm đầu vết số (3) 30cm về phía Nam là điểm đầu vết cà mặt đường số (4). Cách điểm đầu vết cà số (4) 01m về phía Nam là điểm đầu vết cà mặt đường số (5). Cách điểm đầu vết số (5) 1,9m về phía Nam là trục sau xe mô tô biển số 89K7-9562 đang ở trạng thái dựng chân chống phụ, đầu xe quay về hướng đi

thành phố Hưng Yên, đuôi xe mô tô quay về hướng đi huyện Yên Mỹ, trục sau xe mô tô cách mép chuẩn 50cm, trục trước xe mô tô nằm trên mép chuẩn, xe mô tô bám nhiều cỏ cây xung quanh. Nằm tiếp giáp bên trái xe mô tô là vị trí xe thồ số (7), xe thồ nằm ngửa hai bánh xe hướng lên phía trên, ở dưới xe thồ có nhiều cỏ cây phía dưới, trục sau bên phải của bánh xe thồ cách mép chuẩn 110cm, trục sau bên trái của bánh xe thồ cách mép chuẩn 180cm. Nằm tại mặt bên phải dải phân cách cứng là vùng tạp chất màu nâu đỏ.

Khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 89K7-9562, xác định: Xe không có gương chiếu hậu hai bên, chỉ có chân gương. Mặt bên phải ốp nhựa bảo vệ đầu xe có vùng trà xước nứt vỡ nhựa. Ốp nhựa bảo vệ đèn xi nhan phía trước bên phải có vùng trà xước mài mòn nhựa. Đầu tay nắm điều khiển bên phải có vùng lực tác động theo chiều từ trước về sau làm rách cao su. Mỏm đầu tay phanh và cần tay phanh có vùng trà xước kim loại. Cần để chân phía trước bên phải bị lực tác động từ trước về sau làm lệch khỏi vị trí ban đầu 40^{o} bị đẩy sát vào cần số. Đầu cần để chân có vùng trà xước rách cao su để hở kim loại bên trong. Tại phần giữa tay xách sau xe có mối hàn bị nứt vỡ. Xe kéo thồ được kéo theo sau xe mô tô biển số 89K7-9562 được nối bởi khung sắt gắn vào tay xách sau xe thùng. Phần khung sắt thứ nhất, thứ hai sau xe bị lực tác động từ sau về trước làm cong gập gãy thanh kim loại, móp méo tấm kim loại gắn càng khung kim loại thứ nhất. Phần tay kéo của xe gồm hai thanh sắt gắn song song với nhau, được hàn tại phần đầu bằng khung sắt, tại khoảng giữa hai thanh sắt này được hàn bằng một ống kim loại.

Khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 89B1-997.49, xác định: Gáo gương chiếu hậu bên phải bị lực tác động từ trước về sau làm phần gáo gương này úp hướng xuống mặt đất. Gương chiếu hậu bên trái bị lực tác động từ trước về sau, từ trái sang phải làm phần gáo gương bị nứt vỡ rơi mất mảnh, cần gương có vùng trà xước mài mòn kim loại. Mặt bên trái ốp nhựa bảo vệ đầu xe có vùng trà xước mài mòn nhựa. Đèn chuyển hướng bên trái có vùng trà xước và bị lực tác động làm bung bật hở ốc vít bên trong. Cánh yếm bên trái bị nứt vỡ rơi mất mảnh. Mỏm đầu chắn bùn phía trước có vùng trà xước. Mặt bên trái lốp bánh xe phía trước có vùng tuột lốp vào trong có bám dính tạp chất đất, cây cỏ. Đầu tay nắm điều khiển bên trái có vùng trà xước mài mòn kim loại. Đầu cần để chân phía trước bên trái có vùng trà xước rách cao su để hở phần kim loại bên trong. Dây dẫn dầu bị tuột khỏi vị trí ban đầu. Mặt bên trái tay xách sau xe có vùng tuột mài mòn cao su.

Khám nghiệm tử thi Nguyễn Thị M ngày 19/6/2024, xác định: Ống tai bên ngoài phải có máu. Vùng đỉnh thái dương bên phải cách đường giữa 04cm, cách đỉnh vành tai phải 08cm có vết rách da sâu bờ mép nham nhở kích thước (05 x 03)cm. Vùng ngực bên phải cách đường giữa 03cm, cách bờ dưới xương đòn phải 13cm có đám sây sát da bầm tụ kích thước (10 x 07)cm. Kiểm tra xương lồng ngực mất vững. Mổ vết thương vùng ngực bên trái thấy da, tổ chức dưới da, cơ phía dưới vết thương bầm tụ máu, gãy cung trước các xương sườn số 3, 4, 5, 6, 7 bên trái làm lồng ngực biến dạng bẹp từ trước ra sau trên diện kích thước (13 x 11)cm, trong khoang ngực có nhiều máu.

Kết luận giám định tử thi số 125/KLGĐTT-PC09 ngày 03/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Tử thi Nguyễn Thị M chết do chấn thương ngực kín.

Kết luận giám định số 4699/KL-KTHS ngày 25/6/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Trong mẫu máu ghi thu của tử thi Nguyễn Thị M (ký hiệu A1) gửi giám định không tìm thấy ethanol (cồn).

Kết luận giám định số 4693/KL-KTHS ngày 05/7/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Không tìm thấy các chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của Nguyễn Thị M (phong bì ký hiệu A2) gửi giám định.

Kết luận giám định số 4722/KL-KTHS ngày 22/7/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Dấu vết màu nâu ghi thu tại hiện trường ký hiệu M1 là máu người và là máu của Nguyễn Thị M.

Kết luận định giá tài sản số 51, 52 và 53/KL-HĐĐGTS cùng ngày 05/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Kim Động, kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô biển số 89K7-9562 là 500.000 đồng, 01 xe mô tô biển số 89B1-997.49 là 800.000 đồng, 01 xe kéo là 200.000 đồng.

An Văn V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Về vật chứng:

- Thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 89B1-997.49 của An Văn V và vợ là bà Phạm Thị H. 01 giấy phép lái xe mang tên An Văn V; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển số 89B1-997.49 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe mô tô, biển số 89B1-997.49 chuyển theo hồ sơ vụ án.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động (dưới đây viết tắt là: Cơ quan điều tra) đã trả cho ông Phan Văn T, là người đại diện cho gia

đình bị hại: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 89K7-9562; 01 xe kéo (xe bò cải tiến); 01 giấy phép lái xe mang tên bà Nguyễn Thị M; 01 đăng ký xe mô tô biển số 89K7-9562.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình người bị hại đã họp và cử ông Phạm Văn T là người đại diện cho gia đình trong quá trình tham gia tố tụng giải quyết vụ án. Bị cáo V và vợ là Phạm Thị H, đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bà M với tổng số tiền 150.000.000 đồng. Gia đình bà M đã nhận đủ số tiền trên và không đề nghị gì về dân sự đối với V.

Tại Bản cáo trạng số 83/CT-VKSKĐ ngày 15/10/2024,Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố An Văn V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo An Văn V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Tuyên bố: An Văn V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt: Bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã D, huyện T, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo An Văn V và bà Phạm Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 89B1-997.49; 01 giấy phép lái xe mang tên An Văn V; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển số 89B1-997.49 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe mô tô, biển số 89B1-997.49.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét giải quyết.

- Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo An Văn V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai của đại diện gia đình người bị hại; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi; các kết luận giám định khác và các tài liệu, chứng cứ khác trong vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 19/6/2024, tại Km 16 + 300, đoạn đường nối hai cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Cầu Giẽ - Ninh Bình thuộc địa phận thôn Động Xá, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, An Văn V (có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ) điều khiển xe mô tô, biển số 89B1-997.49 đi trong đường gom có phân chia hai làn đường (làn đường theo hướng thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ và ngược lại), V điều khiển xe mô tô đi theo hướng thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ, không giữ khoảng cách an toàn nên đã đâm vào phần đuôi xe kéo (xe bò cải tiến) gắn với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 89K7-9562 do bà Nguyễn Thị M đang điều khiển đi phía trước cùng chiều đường và làn đường. Hậu quả làm bà M ngã ra đường và chết do chấn thương ngực kín; tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 700.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo khi điều khiển phương tiện giao thông tham gia giao thông đã không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về an toàn giao thông vận tải đường bộ gây nguy hiểm cho người

tham gia giao thông, hậu quả làm bà M chết, gây thiệt hại về tài sản cho bà M là tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 700.000 đồng. Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện người bị hại có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương, trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt.

[4]. Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, không cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội cũng có thể cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện và răn đe kẻ khác.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy, bị cáo có nghề nghiệp trồng trọt nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã trả cho ông Phan Văn T, là người đại diện cho gia đình bị hại: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 89K7-9562; 01 xe kéo (xe bò cải tiến); 01 giấy phép lái xe mang tên bà Nguyễn Thị M; 01 đăng ký xe mô tô biển số 89K7-9562 là đúng quy định của pháp luật.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 89B1-997.49 là tài sản của bị cáo Vinh và vợ là bà Phạm Thị H, Cơ quan điều tra quản lý của bị cáo V nên trả lại bị cáo V chiếc xe mô tô trên.

- 01 giấy phép lái xe mang tên An Văn V; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển số 89B1-997.49 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách

nhiệm dân sự của xe mô tô, biển số 89B1-997.49, Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo V và chuyển kèm theo hồ sơ vụ án nên Toà án trả lại ngay cho bị cáo Vinh toàn bộ giấy tờ trên.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình bà M số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện gia đình bà M không đề nghị gì về trách nhiệm dân sự. Do vậy, không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8]. Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 60 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo An Văn V.

Tuyên bố: bị cáo An Văn V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo An Văn V 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo An Văn V cho UBND xã D, huyện T, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hành phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 89B1-997.49.

(Đặc điểm vật chứng được được thể hiện tại biên bản vật chứng, tài sản ngày 15/10/2024 giữa Công an huyện Kim Động và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động)

- Trả lại ngay cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên An Văn V; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển số 89B1-997.49 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe mô tô, biển số 89B1-997.49.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: bị cáo; đại diện người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, người có mặt được tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt được tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA Toà án tỉnh.
- VKSND huyện Kim Động.
- CA huyện Kim Động.
- Bị cáo.
- Đại diện Người bị hại.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Hưng Yên.
- THADS huyện Kim Động.
- Sở tư pháp.
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Oanh